

Số: 61/2021/QĐHG-HNGĐ

An Lão, ngày 30 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Văn Hải

Căn cứ Điều 88, 89 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 39 Bộ Luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án ngày 14 tháng 6 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc yêu cầu xác định cha cho con giữa:

Người yêu cầu: Chị Phạm Thị Thu M, nơi cư trú: Thôn X, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Hoàng Văn V, nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên hoà giải chị Phạm Thị Thu M, nơi cư trú: Thôn X, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Hoàng Văn V, nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án của các bên cụ thể như sau:

- Chị Phạm Thị Thu M và anh Hoàng Văn V thỏa thuận cháu Phạm Duy A, sinh vào ngày 25 tháng 10 năm 2015 tại Bệnh viện Kiến An, thành phố Hải Phòng (Theo giấy chứng sinh số 48, quyển số 24 do Bệnh viện Kiến An, thành phố Hải Phòng cấp ngày 25 tháng 10 năm 2015 và giấy khai sinh số 236/2015 quyển số 02/2015 do Ủy ban nhân dân xã An Thắng, huyện An Lão cấp ngày 06 tháng 11 năm 2015) là con của anh Hoàng Văn V và chị Phạm Thị Thu M.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Thu M và anh Hoàng Văn V không phải nộp lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải

